ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 273 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 24 tháng 12 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2025

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGD ĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm định chất lượng giáo dục nhằm xác định các cơ sở giáo dục đạt mức đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn; lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường; thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của cơ sở giáo dục; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

Công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục nhằm khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho các cơ sở giáo dục không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

2. Yêu cầu

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia được thực hiện ở tất cả các cơ sở giáo dục và phải được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục; được thực hiện một cách độc lập, khách quan, đúng pháp luật, bảo đảm trung thực, công khai, minh bạch, phù hợp với tình hình thực tiễn và gắn với việc nâng cao chất lượng giáo dục ở tất cả các cơ sở giáo dục.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia nhằm bảo đảm các điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và gắn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Huy động tổng hợp các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, hạ tầng công nghệ số, công nghệ thông tin; đào tạo bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng chuẩn hóa, đáp ứng yêu cầu công cuộc đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo.

Hoàn thành các chỉ tiêu về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2025.

2. Mục tiêu cụ thể

100% các cơ sở giáo dục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo đúng các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Hoàn thành công tác kiểm định chất lượng làm cơ sở cho việc công nhận mới **16** trường học đạt chuẩn quốc gia và công nhận kết quả duy trì **70** trường học đạt chuẩn quốc gia và **01** Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trong năm 2025 *(Danh sách kèm theo).*

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức

Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, hành động, tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và các tầng lớp Nhân dân về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử và các phương tiện thông tin đại chúng, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội đối với công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới. Đồng thời tiếp tục tuyên tuyền và nâng cao nhận thức về việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

2. Công tác chỉ đạo, quản lý và giám sát việc thực hiện

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp của các ban, ngành, tổ chức đoàn thể nhằm tạo sự phối hợp đồng bộ và tạo sự đồng thuận cao, là điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia.

Cấp ủy đảng và chính quyền các cấp đưa chỉ tiêu về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương để chỉ đạo tổ chức thực hiện. Kiện toàn

kịp thời Ban Chỉ đạo đổi mới giáo dục các cấp; chú trọng xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch ở cấp huyện, cấp xã; ban hành các văn bản chỉ đạo và giao trách nhiệm cụ thể cho cấp ủy, chính quyền các cấp, các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn trong việc thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia.

Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước, giám sát của cộng đồng và của đơn vị đối với việc thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia. Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng; gắn kết chặt chẽ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia với việc thực hiện kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục và việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Chủ động tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; triển khai ứng dụng các phần mềm hỗ trợ công tác kiểm định chất lượng; bố trí kinh phí cho các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục.

Tiếp tục đẩy mạnh chỉ đạo thực hiện phân cấp quản lý giáo dục, cải cách hành chính, thực hiện công khai chất lượng, các điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực và tài chính trong giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa ngành giáo dục với các ngành, các cấp, các lực lượng xã hội; tăng cường thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với chất lượng và hiệu quả giáo dục. Đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý, giữ gìn nền nếp, kỷ cương trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Chú trọng việc xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể trong trường học. Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp trong hệ thống chính trị của nhà trường, quy chế hoạt động, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế dân chủ ở cơ sở. Đề cao vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng trong thực hiện cải cách hành chính, quản lý việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

3. Công tác quy hoạch mạng lưới trường lớp, nâng cao chất lượng giáo dục

Tiếp tục thực hiện rà soát sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp, tinh giản biên chế trong ngành giáo dục song song với việc đảm bảo tỉ lệ huy động học sinh ra lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Thực hiện tốt công tác giáo dục dân tộc, nâng cao chất lượng giáo dục, mở rộng đầu tư phát triển hệ thống các trường phổ thông dân tộc bán trú, nội trú.

Thực hiện tốt việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa, hình thức tổ chức dạy - học và các hoạt động giáo dục; đổi mới phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, gắn chặt các nội dung này với việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Chú trọng công tác dạy học tăng thời lượng, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém, giảm tỷ lệ học sinh lưu ban, bỏ học. Quan tâm việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc, chú trọng nâng cao chất lượng dạy tin học, ngoại ngữ trong nhà trường, khuyến khích hoạt động nghiên

cứu khoa học, trải nghiệm sáng tạo của học sinh. Kiểm soát tốt chất lượng giáo dục, coi trọng đánh giá khách quan (kết quả các kỳ thi, các cuộc thi, kết quả thanh tra, kiểm tra và kiểm định chất lượng), bảo đảm đánh giá đúng chất lượng, chống bệnh thành tích trong giáo dục.

Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, ý thức công dân, giáo dục hình thành và phát triển kỹ năng sống, giữ gìn truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua trong trường học; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội; quan tâm giáo dục thể chất, quốc phòng, an ninh và hướng nghiệp; thực hiện học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

4. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ quản lý, giáo viên bảo đảm khách quan, công khai, dân chủ, sát với thực tiễn; điều chỉnh, bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và bảo đảm chất lượng, phù hợp với tình hình của địa phương theo hướng vừa đáp ứng được yêu cầu trước mắt vừa phù hợp với yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Quan tâm xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức, gương mẫu, tâm huyết với nghề.

Thực hiện việc đánh giá, xếp loại đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đúng thực chất làm cơ sở cho việc đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, thay thế. Tiếp tục quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ trở lên (theo Luật Giáo dục năm 2019); quan tâm đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ, tạo nguồn cán bộ trẻ có năng lực, trình độ, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng - an ninh, kiến thức quản lý nhà nước, quản lý giáo dục cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu. Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời cơ chế, chính sách, chế độ cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và người lao động trong trường học.

5. Công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học

Tiếp tục thực hiện công tác rà soát về đất đai, cơ sở vật chất của các trường học đã đăng ký đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia năm 2025. Xác định chính xác nhu cầu đầu tư xây dựng cơ sở vật chất từng đơn vị theo quy hoạch phát triển của từng trường.

Tăng cường đầu tư xây dựng phòng học, phòng bộ môn, phòng thực hành thí nghiệm, phòng chức năng theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất rèn luyện thể lực và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin gắn với lộ trình chuyển đổi số, điện tử hóa hồ sơ trong các trường học, xây dựng trường học thông minh, thư viện điện tử. Quan tâm đầu tư phát triển Giáo dục và Đào tạo ở các khu vực khó

khăn và đặc biệt khó khăn; các xã thuộc kế hoạch xây dựng nông thôn mới. Đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học đồng bộ, hiện đại, thông minh đáp ứng các hoạt động giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Ưu tiên phân bổ kinh phí chi thường xuyên hàng năm cho mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia và đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đẩy mạnh hơn nữa công tác xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của Hội đồng trường, công tác phối hợp của các ngành, các cấp, các lực lượng đoàn thể, xã hội trong việc huy động học sinh đến trường; duy trì sĩ số, xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất trường học, tạo môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn. Chủ động lồng ghép các Chương trình, Đề án, Dự án, huy động nguồn lực của xã hội để thực hiện công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội đầu tư phát triển trường, lớp học.

Tích cực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa, hiện đại hóa; đáp ứng đủ phòng học an toàn, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn tập thể cho các trường mầm non, phổ thông theo hướng đáp ứng các tiêu chí kiểm định chất lượng bám sát các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông, nhằm đáp ứng với việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, đồng thời hoàn thành tiêu chí cơ sở vật chất đối với việc xây dựng trường học chuẩn quốc gia trong giai đoạn hiện nay.

Chú trọng đầu tư mua sắm trang thiết bị đúng trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm chất lượng và đáp ứng yêu cầu dạy học và đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo, đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Chú trọng thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia theo từng năm và cả giai đoạn; thường xuyên rà soát các tiêu chí kiểm định chất lượng, xây dựng các giải pháp có tính khả thi để bổ sung, khắc phục, hoàn thiện.

6. Công tác phối hợp các lực lượng

Tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể với các địa phương trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia. Hằng năm,

thực hiện việc giao chỉ tiêu xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn liền với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và có lộ trình cụ thể để hoàn thành mục tiêu được giao. Phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể với các địa phương ban hành cơ chế hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và đào tạo nguồn lực cho địa phương nhất là những địa bàn thuộc vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Phát huy trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc thực hiện kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia; cân đối nguồn lực, tập trung kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo kế hoạch, lộ trình đối với các trường học dự kiến đạt chuẩn quốc gia gắn với duy trì nâng cao chất lượng những trường đã đạt chuẩn.

Phát huy nội lực, đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ, ủng hộ của các tổ chức (trong nước và quốc tế), các bộ, ngành trung ương; vận động Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà tài trợ ủng hộ nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất trường học, xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Các cơ quan quản lý giáo dục xây dựng kế hoạch về kiểm định chất lượng giáo dục; đảm bảo việc kiểm tra công nhận và cấp chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục phù hợp với tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Tích cực đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động hợp pháp và có hiệu quả nguồn lực của các gia đình và cộng đồng vào các hoạt động giáo dục, tăng cường trang thiết bị dạy và học, các điều kiện nâng cao hiệu quả giáo dục của các nhà trường.

Tăng cường thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục học sinh. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Hội Khuyến học trong công tác tuyên truyền, vận động khắc phục tình trạng học sinh bỏ học, đi học không chuyên cần nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia lồng ghép với các cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong giáo dục. Coi trọng chất lượng công tác tự đánh giá, kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục của các nhà trường, công tác đánh giá ngoài; hệ thống hồ sơ, thông tin, minh chứng và báo cáo đảm bảo đầy đủ, chính xác, khoa học.

Thường xuyên kiểm tra hoạt động tự đánh giá, thực hiện cải tiến chất lượng của các nhà trường; định kỳ rà soát kiểm tra, công nhận kết quả duy trì đối với cơ sở giáo dục đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia; tổ chức đánh giá tiến độ, mức độ đạt chuẩn kiểm định chất lượng của các trường; đề ra giải pháp đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch.

Hằng năm, tổ chức tổng hợp kết quả kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia, làm tốt công tác sơ kết, tổng kết, kịp thời động viên, khuyến khích và nhân rộng điển hình tiên tiến, đồng thời xử lý nghiêm các đơn vị có vi phạm trong quá trình thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Là cơ quan thường trực có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Chỉ đạo các nhà trường thực hiện tốt quy trình kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu. Chủ trì tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các đơn vị, cá nhân thực hiện công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài. Giám sát, chỉ đạo các nhà trường thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng để không ngừng duy trì và nâng cao chất lượng trường học đạt chuẩn quốc gia.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và kịp thời điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tế, bảo đảm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Kế hoạch. Ban hành và tham mưu ban hành kịp thời, đúng quy định các Quyết định công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia. Tổ chức, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan tham mưu cho Uỷ ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch, phân bổ ngân sách đầu tư và các nguồn vốn hợp pháp bảo đảm kinh phí thực hiện mục tiêu của Kế hoạch.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp, thẩm định đề án vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; quản lý, sử dụng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; quản lý vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong đó ưu tiên bố trí quỹ đất cho các cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo, công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Trên cơ sở quy

hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, hướng dẫn các trường lập hồ sơ xin giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định.

6. Sở Xây dựng

Hướng dẫn các chủ đầu tư lập thiết kế trường, lớp học, phòng học bộ môn, nhà đa năng... bảo đảm phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chẩn hiện hành và các thiết kế mẫu đã được ban hành.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Rà soát quy hoạch xây dựng để tham mưu, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục về cơ sở vật chất nhà trường; Kiểm tra, hướng dẫn chủ đầu tư tổ chức thi công xây dựng các công trình trường học đảm bảo yêu cầu thiết kế, yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu sử dụng, nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư xây dựng.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Đôn đốc, định hướng các cơ quan báo chí truyền thông của tỉnh, chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở đăng tải các tin, bài tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú và đa dạng trên các phương tiện thông tin, truyền thông tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia, tạo sự quan tâm, đồng thuận ủng hộ rộng rãi của xã hội đối với việc phát triển ngành Giáo dục và Đào tạo.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể từng năm phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tiến hành rà soát, quy hoạch xây dựng để tham mưu, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục về cơ sở vật chất nhà trường. Quy hoạch quỹ đất trên địa bàn để xây dựng trường mầm non ở những xã chưa có trường mầm non và mở rộng diện tích đất đai các trường học (đặc biệt quan tâm tới các trường học đã đủ điều kiện về cơ sở vật chất nhưng chưa được công nhận do tiêu chí về số lớp, số học sinh/lớp vượt quá quy định, diện tích phòng học không đảm bảo).

Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục để huy động hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ thực hiện các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia. Đầu tư kinh phí xây dựng cơ sở vật chất trường lớp học đạt tiêu chuẩn bảo đảm hoàn thành mục tiêu kế hoạch (đặc biệt quan tâm tới các trường học đã đạt chuẩn quốc gia nhưng chưa được công nhận lại do tiêu chí về cơ sở vật chất).

Phối hợp với các cơ quan liên quan cân đối ngân sách, có kế hoạch đầu tư các hạng mục công trình giáo dục; xây dựng cơ chế huy động các nguồn lực và cơ chế hỗ trợ ngân sách cấp huyện cho các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện kế hoạch; tuyển dụng, sử dụng, giải quyết đúng chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, người lao động và học sinh.

Ưu tiên bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cho các trường trong kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt

chuẩn quốc gia đủ về số lượng, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của các tiêu chí về đội ngũ. Đồng thời tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đạt tiêu chí về trình độ chuẩn và trên chuẩn của các nhà trường trong lộ trình công nhận đạt chuẩn quốc gia.

Chỉ đạo ngành giáo dục chú trọng đặc biệt tới công tác nâng cao chất lượng giáo dục của các nhà trường sau khi tự đánh giá, đánh giá ngoài, được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả mục tiêu kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, gắn với chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Chỉ đạo tổ chức đoàn thể các cấp tăng cường tuyên truyền đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo, các sở, ngành liên quan thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; tham gia tích cực hoạt động xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực đầu tư chăm lo phát triển giáo dục. Phối hợp đề xuất các giải pháp xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập trong cộng đồng. Phối hợp kiểm tra, giám sát, phản biện các cơ quan quản lý nhà nước, nhà trường, gia đình thực hiện Kế hoạch.

10. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ, căn cứ Kế hoạch này chủ động tổ chức triển khai, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/12/2025 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (báo cáo)
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM. Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX(NTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên